

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày: 17/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quảng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Anh

Bà Nguyễn Lê Thủy

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hòe - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **85/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Hà Văn U**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29/01/1997 tại huyện T, tỉnh L;

Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn C, sinh năm 1977 và bà: Hà Thị P, sinh năm 1978; Có vợ là Đèo Thị B, sinh năm 2000 và có 01 con;

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự. Cụ thể: Ngày 05/10/2020, Hà Văn U bị Trưởng Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-VPHC về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền. Hiện bị cáo chưa thi hành Quyết định nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Cụ thể: Ngày 16/8/2019, Hà Văn U bị Tòa án nhân dân Quận L, thành phố H áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử phạt 18 tháng tù về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 188/2019/HSST. Hiện bị cáo đã chấp hành xong Bản án nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 09 giờ 00 phút ngày 20/3/2021 đến ngày 28/3/2021 bị khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”. Hồi 09 giờ 00 phút ngày 29/3/2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh L. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo Hà Văn U đã vi phạm nghĩa vụ cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 16/4/2021, Hà Văn U bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên ra Lệnh bắt để tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. *(Có mặt)*.

- *Bị hại:*

Bà Vàng Thị N, sinh năm 1958; Địa chỉ: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh L. *(Có mặt)*.

Ông Cầm Văn S, sinh năm 1957; Địa chỉ: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh L. *(Có mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu 8, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên nhận được đơn trình báo của bà Vàng Thị N, sinh năm 1958, địa chỉ: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh L về việc: Sáng ngày 18/3/2021, bà N có dựng một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24K5 – 0043 tại hành lang cạnh Trung tâm y tế huyện Than Uyên thì bị kẻ gian trộm cắp. Sau khi thụ lý tin báo, ngày 20/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với Hà Văn U, sinh ngày 29/01/1997, trú tại bản C xã T, huyện T, tỉnh L. Tại cơ quan điều tra, Hà Văn U khai nhận:

Sáng ngày 18/3/2021, Hà Văn U mang theo một mũ bảo hiểm rồi bắt xe khách đi từ bản C, xã T lên thị trấn Than Uyên chơi. Khi đến thị trấn Than Uyên, U xuống xe đi bộ vào Trung tâm y tế huyện Than Uyên thuộc khu 4 thị trấn Than Uyên. Tại đây, U nhìn thấy nhiều xe mô tô dựng trên hành lang phía ngoài tường rào Trung tâm y tế không có người trông coi nên U nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô mang bán lấy tiền mua Heroine sử dụng vì U nghiện chất ma túy. U quan sát một lúc thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Oriental, S màu xanh, mang biển kiểm soát 24K5 – 0043 không có người đến lấy nên U ngồi lên, dùng

chân đạp cần thì thấy xe nổ máy mà không cần chìa khóa. Sau đó U tắt máy tiếp tục ngồi quan sát thấy không có ai nên U lên xe mô tô đạp nổ máy rồi điều khiển xe mô tô đi theo đường bờ hồ thị trấn Than Uyên đến sân vận động thì rẽ ra Quốc lộ 32 đi theo hướng thị trấn Than Uyên lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Trên đường đi đến địa phận khu 8, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, U đi vào cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn X. U hỏi anh X có mua xe không? Anh X hỏi xe của ai, U nói xe của U. Thấy chiếc xe đã cũ, giá trị sử dụng thấp nên anh X đã đồng ý mua chiếc xe với giá 550.000 đồng. Bán được xe, U ra đường Quốc lộ 32 đón xe khách lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, U đã dùng số tiền bán xe mua Heroine để sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Ngày 20/3/2021, Hà Văn U đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đầu thú về hành vi “trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra xác định Hà Văn U đã có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 05/10/2020, Hà Văn U bị Trưởng Công an thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-VPHC về hành vi “trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền. Hiện, Hà Văn U chưa thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản”. Ngày 28/3/2021, Hà Văn U bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã phối hợp với Viện kiểm sát tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, nhận dạng. Lời khai của Hà Văn U phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tạm giữ một xe mô tô, biển kiểm soát 24K5 – 0043 tại cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn X.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 10 ngày 26/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Oriental, S màu xanh, mang Biển kiểm soát 24K5 – 0043, đã qua sử dụng có giá trị 903.100 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Oriental, màu S xanh, mang biển kiểm soát 24 K5 – 0043 tạm giữ tại cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn X. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của ông Cầm Văn S và bà Vàng Thị N đều trú tại bản Mùòng, xã Mùòng Than,

huyện Than Uyên. Ông Cẩm Văn S ủy quyền cho bà Vàng Thị N tham gia tố tụng. Căn cứ đơn đề nghị của bà Vàng Thị N, xét thấy việc xử lý chiếc xe không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án và thi hành án nên ngày 13/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 27 trao trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Vàng Thị N, ông Cẩm Văn S.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 mũ bảo hiểm màu đen, dạng mũ lưới chai nửa đầu thu giữ của Hà Văn U hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Về trách nhiệm dân sự: Về phía bị hại bà Vàng Thị N, ông Cẩm Văn S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Hà Văn U bồi thường trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn X không yêu cầu Hà Văn U hoàn trả số tiền 550.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 62/CT -VKS ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Hà Văn U về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn U từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 09 giờ 00 phút ngày 20/3/2021 đến hồi 09 giờ 00 phút ngày 29/3/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, dạng mũ lưới chai nửa đầu thu giữ của Hà Văn U do bị cáo không còn nhu cầu sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại chủ sở hữu; các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 550.000 đồng nên không phải giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hà Văn U phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo, các bị hại không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Hà Văn U đã có 01 tiền sự về hành vi “trộm cắp tài sản” theo Quyết định số: 13/QĐ-VPHC ngày 05/10/2020 của Trưởng Công an thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, hiện bị cáo chưa thi hành quyết định và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 18/3/2021 tại hành lang cạnh cổng Trung tâm Y tế huyện Than Uyên, thuộc khu 4, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Hà Văn U đã trộm cắp, chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, S màu xanh, mang biển kiểm soát 24K5 – 0043 của bà Vàng Thị N và ông Cầm Văn S, có trị giá 903.100 đồng. Sau khi trộm cắp được xe mô tô, Hà

Văn U đã mang đến quán thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn X, trú tại khu 8, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu bán lấy số tiền 550.000 đồng rồi mang đi tiêu sái cá nhân hết. Ngày 20/3/2021, Hà Văn U đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên “Đầu thú” về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 28/3/2021, Hà Văn U bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Hà Văn U là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng trong thời gian chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”. Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Hà Văn U đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, do nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu sái cá nhân, bị cáo Hà Văn U đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản”. Mặc dù tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng; nguyên nhân, điều kiện phạm tội xuất phát từ việc sơ hở trong quản lý tài sản của các bị hại. Do thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn U được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 7/12, trưởng thành kết hôn với chị Đào Thị Bường và có 01 con. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2019, bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hiện chưa được xóa án tích. Năm 2020, bị cáo có 01 tiền sự do bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm những bài

học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản” để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân và mua Heroine để sử dụng đã cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đầu thú ra hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 13/4/2021 trao trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, màu S xanh, mang biển kiểm soát 24 K5 – 0043 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Vàng Thị N, ông Cầm Văn S là đúng quy định. Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 01 mũ bảo hiểm màu đen, dạng mũ lưới chai nửa đầu thu giữ của Hà Văn U, xét thấy là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo không còn nhu cầu sử dụng và không xin lại mũ bảo hiểm do đó cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản đã được trả lại chủ sở hữu; các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 550.000 đồng nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Văn U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên về mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác: Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Văn U, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo Hà Văn U về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định.

Đối với những người không rõ lai lịch đã bán Heroine cho Hà Văn U, ngoài lời khai của Hà Văn U không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh khác nên không có căn cứ xác minh để điều tra, xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn X là người mua chiếc xe mô tô do Hà Văn U mang bán nhưng anh X không biết chiếc xe mô tô do U trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên không đề cập xử lý anh X là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn U phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn U 16 (*Mười sáu*) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 09 giờ 00 phút ngày 20/3/2021 đến hồi 09 giờ 00 phút ngày 29/3/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, dạng mũ lưỡi chai nửa đầu thu giữ của Hà Văn U. (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu*).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hà Văn U phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: **Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS Than Uyên;
- CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên;
- UBND xã Ta Gia;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA****Quàng Thị Phương****THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan.
- CQĐT, Nhà tạm giữ Công an huyện

Than Uyên;

- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Than

Uyên;

- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

Quàng Thị Phương